TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số 51/2023/HS-ST Ngày 08/8/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Đức Long;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Thịnh - Cán bộ nghỉ hưu;

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Đức T,** tên gọi khác: không, sinh 05/10/1973 tại xã C, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú và chỗ ở: xóm Đ, xã C, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ và tên bố: Đoàn Xuân T- đã chết; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị T – sinh năm 1947; Vợ: Hà Thị T – sinh năm 1982; Có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2023. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Lương Đình Đ – sinh năm1973. Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 18/3/2023, tổ công tác Công an xã C, huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tại xóm Đ, xã C, huyện Phú Lương phát hiện Đoàn Đức T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên phải người T 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroin và 01 viên ném màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Niêm phong toàn bộ chất bột màu trắng và viên nén màu hồng vào bì ký hiệu là A. Tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 20E1- 394.50. Công an xã C đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T, không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, cân xác định 01 gói chất bột màu trắng, được niêm phong thu giữ của T có khối lượng 0,162 gam. Niêm phong toàn bộ gửi giám định ký hiều A1. Viên nén mầu hồng có khối lượng là 0,049 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu A2).

Tại Kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 26/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng là 0,162gam. Viên nén mầu hồng trong phong bì ký hiệu A2 là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,049 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị can như sau: Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2023 Đoàn Đức T điều khiểm xe mô tô BKS 20E1- 394.50 từ nhà đến khu vực mỏ than Phấn Mễ với mục đích mua ma tuý về sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 01 gói ma túy loại heroin và 01 viên nén mầu hồng là ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất vào túi áo và điều khiển xe máy về nhà. Khi đi đến khu vực xóm Đ, xã C, huyện Phú Lương thì bị Công an xã C phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT- VKSPL ngày 10/7/2023, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đoàn Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Đức T phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Đoàn Đức T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô mang BKS 20E1- 394.50 từ nhà đến khu vực mỏ than Phấn Mễ với mục đích mua ma tuý về sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 01 gói ma túy loại heroin và 01 viên nén mầu hồng là ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất vào túi áo và điều khiển xe máy về nhà. Khi đi đến khu vực xóm Đ, xã C, huyện Phú Lương thì bị Công an xã C phát hiện, bắt quả tang.

- Lời khai của người chứng kiến.

- Kết luận giám định xác định gói chất bột màu trắng thu giữ của T là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,162 gam. Viên nén màu hồng ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,049 gam.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Như vậy, Đoàn Đức T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,162 gam ma túy loại Heroin và 01 viên nén màu hồng ma túy, loại

Methamphetamine có khối lượng là 0,049 gam để sử dụng cho bản thân, hành vi đó đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối ngjk hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3] Xét tính chất của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vì nghiện ma túy nên đã tàng trữ để sử dụng.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương chống Mỹ nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội với lỗi cố ý nên cần phải xử bị cáo mức án 18 đến 24 tháng tù như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp,

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Số vật chứng là ma túy và vỏ giấy gói cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này còn có người bán ma túy cho T nhưng T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: **Bị cáo Đoàn Đức T** - phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 329; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Xử phạt: **Đoàn Đức T** 18 (Mười tám) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 03 bì niêm phong ký hiệu A1; A2 và A3.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN;
- UBND xã Hợp Thành;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long